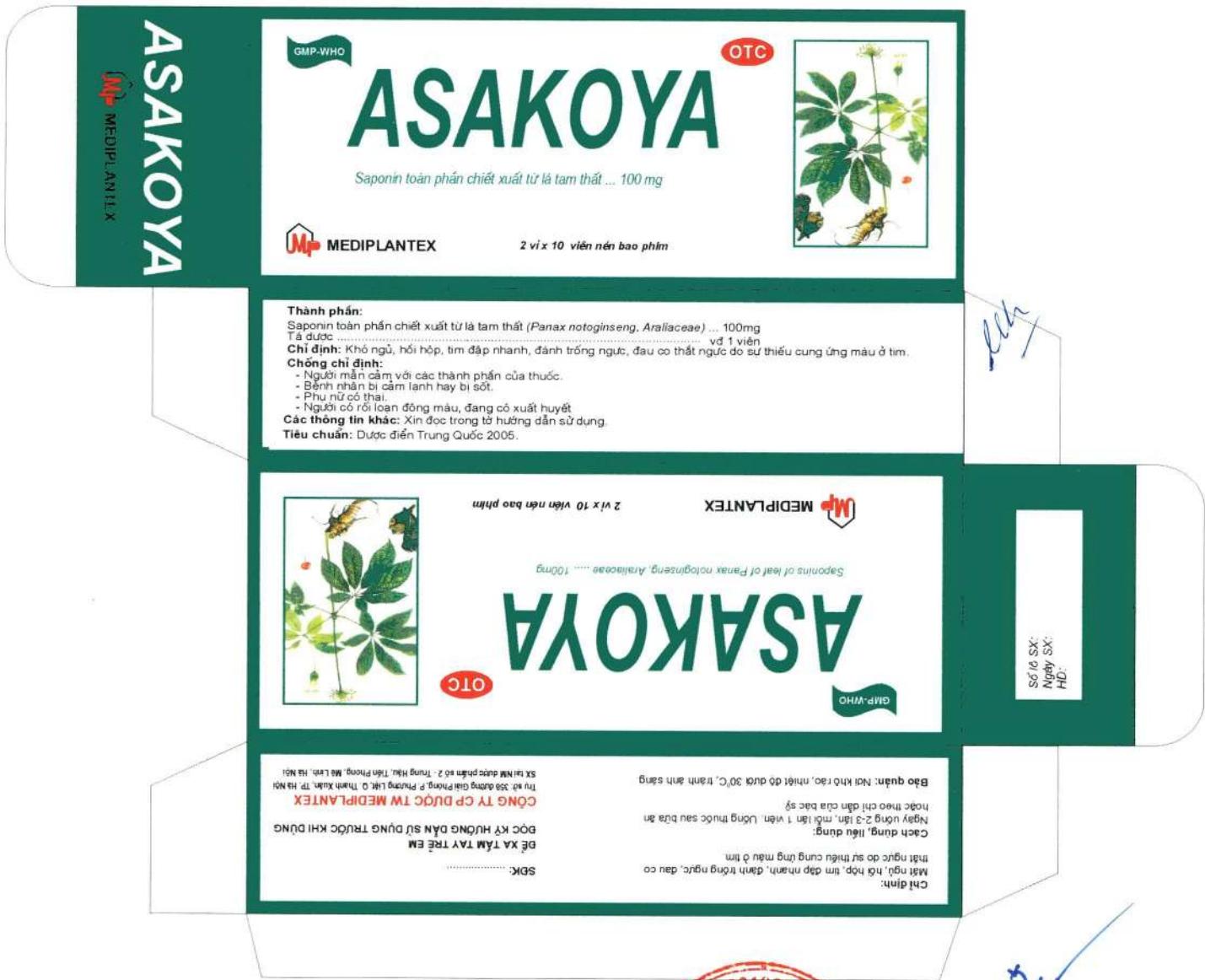


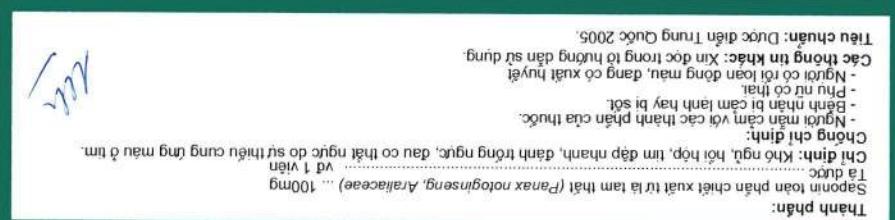
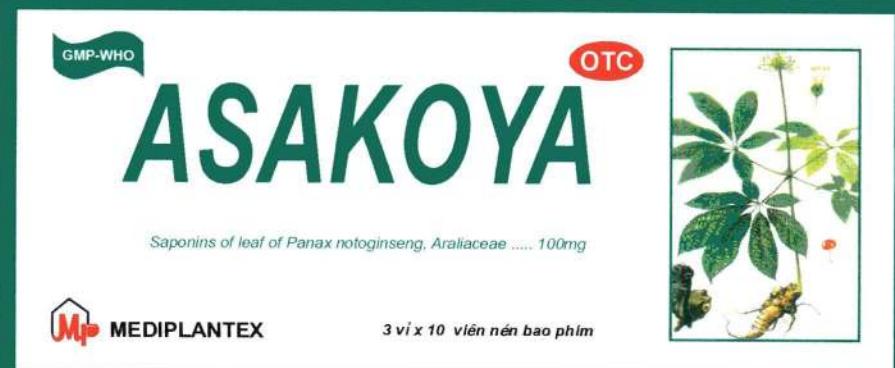
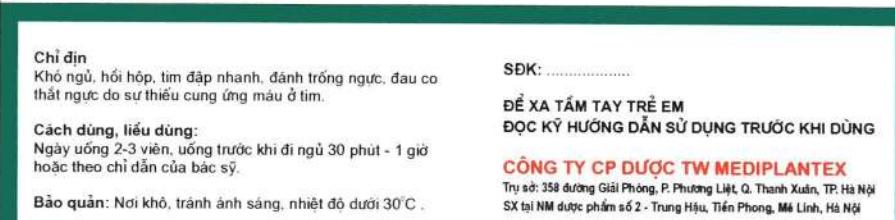
Nhãn vỉ 10 viên:



Nhãn hộp 2 vỉ:



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ThS. Phùng Minh Dũng



Nhận hộp 3 vỉ:

thuthuat.taimienphi.vn

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

Magy 22 thán 02 nám 2011



Chỉ định

Khó ngủ, hồi hộp, tim đập nhanh, đánh trống ngực, đau co thắt ngực do sự thiếu cung ứng máu ở tim.

Cách dùng, liều dùng:

Cách dùng, liều dùng:
Ngày uống 2-3 viên, uống trước khi đi ngủ 30 phút - 1 giờ
hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

SDK:

**ĐỀ XÁ TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

CÔNG TY CP DƯỢC THUỐC MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358 đường Giải Phóng, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
SX tại NM dược phẩm số 2 - Trung Hậu, Tiến Phong, Mê Linh, Hà Nội

Số lô SX
Ngày SX
HD:

GMP-WHO

ASA KOYA

Saponins of leaf of *Panax notoginseng*, Araliaceae 100mg

 M

MEDIPLANTEX

5 viên/nén bao phim



The image shows the front panel of a product box for 'ASAKOYA'. The top right corner features the 'MEDIPLANTEX' logo with a red hexagon containing a white 'M'. Below it is a small green banner with the text 'GMP-WHO'. The main title 'ASAKOYA' is written in large, bold, green letters. To the left of the title is a detailed botanical illustration of the plant, showing its leaves and flowers. A red oval label with the letters 'OTC' is positioned at the bottom left. At the top center, there is text in Vietnamese: '5 VI X 10 Viên nén bao phim' and 'Saponin toàn phần chiết xuất từ lá tam thất ... 100 mg'.

Nhân hợp 5 vi

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Viên nén bao phim

ASA KOYA

Thành phần:

Saponin toàn phần chiết xuất từ lá Tam thất (*Panax Notoginseng, Araliaceae*) : 100 mg
Tá dược (Tinh bột mỳ, Lactose, PVP, Talc, Magnesi stearat, Hydroxy Propyl Methyl Cellulose (HPMC), PEG 6000, Titan dioxide, Xanh Green S, Vàng tartrazin, ethanol 95%, nước RO) vừa đủ 1 viên

Tác dụng:

- An thần, đẩy mạnh sự lưu thông tuần hoàn máu giúp giảm đau.
- Giúp làm dịu thần kinh trong trường hợp bị kích động và cung cấp năng lượng cho cơ thể.

Chỉ định:

- Điều trị các chứng khó ngủ, hay hối hộp, tim đập nhanh, đánh trống ngực, đau co thắt ngực do sự thiếu cung ứng máu ở tim.

Liều dùng và cách dùng: Ngày uống 2-3 viên trước khi đi ngủ 30 phút- 1 giờ, hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với thành phần của thuốc.
- Bệnh nhân bị cảm lạnh hay bị sốt.
- Phụ nữ có thai.

- Người có rối loạn đông máu, đang có xuất huyết.

Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc:

- Tránh hút thuốc lá, uống rượu, thức ăn có nhiều dầu mỡ và thức ăn cay.
- Những bệnh nhân bị mắc các bệnh mãn tính nặng như chứng tăng huyết áp, bệnh tim mạch, bệnh tiểu đường, bệnh gan hay bệnh thận nên uống thuốc theo sự hướng dẫn của bác sĩ.
- Trẻ em, người già, người cho con bú, người thể trạng yếu nên dùng thuốc theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.
- Nếu triệu chứng của bệnh không được cải thiện sau khi uống thuốc 7-10 ngày, nên hỏi lại thầy thuốc.
- Không dùng thuốc cùng với các thuốc an thần khác.

Tương tác thuốc:

Phụ nữ có thai và cho con bú: Phụ nữ có thai không dùng; phụ nữ cho con bú: dùng thận trọng. Dùng thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Những người lái xe hay sử dụng máy móc:

Được dùng.

Tác dụng không mong muốn:

Chưa có thông tin.

Thông báo cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn gấp phải khi sử dụng thuốc

Sử dụng quá liều: Chưa có thông tin.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn

Tiêu chuẩn: Dược điển Trung Quốc 2005.

Qui cách: Vỉ 10 viên., hộp 2 vỉ.

Vỉ 10 viên, hộp 3 vỉ

Vỉ 10 viên, hộp 5 vỉ

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

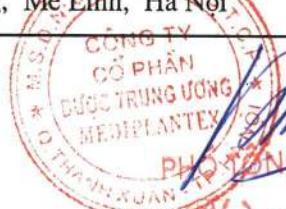
Trụ sở: 358 Giải Phóng, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Sản xuất tại: Nhà máy Dược phẩm số 2

Trung Hậu, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội



MEDIPLANTEX



ThS. Phùng Minh Dũng